

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 166/2018/HSST

Ngày: 04/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Thảo.
- *Các Hội thẩm dân nhân:* Ông Nguyễn Văn Sâm; bà Chu Thị Bốn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Bà Hồ Thị Lê– Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 04/6/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2018/TLST-HS ngày 18/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2018/HSST- QĐ, ngày 22/5/2018 đối với bị cáo:

Phùng Văn T (tức Phùng Sỹ T); sinh năm 1991;

HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh B

Chỗ ở: Khu V, phường V thành phố B, tỉnh B

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Bố đẻ: Phùng Văn C, sinh năm 1971;

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T sinh năm 1972;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2018 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh B, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h00 phút ngày 01/01/2018, tại khu C, phường V, thành phố B, Công an phường V bắt quả tang Phùng Văn T, sinh năm 1991, HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh B; Chỗ ở: Khu L, phường V, thành phố B có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- Thu tại dưới đất ngay sát vị trí chân phải của Thịnh 01 túi nilon màu trắng mở ra bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 134/KLGĐMT- PC54 ngày 01/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

" Các hạt tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng có trọng lượng 0,1677 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Chất Methamphetamine".

Tại bản cáo trạng số 76/Ctr-VKS ngày 17/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Phùng Văn T (tức Phùng Sỹ T) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận: Khoảng gần 18h ngày 01/01/2018, khi Đ đang ngồi chơi điện tử tại phòng trọ của Th ở khu L, phường V, thành phố B tỉnh B T bảo "lên xe, đi lấy đồ". Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 99E1- 388.70 chở Đ đi đến khu vực C, phường V, thành phố B. Đến nơi, T đỗ xe trước đầu một ô tô tải đỗ bên đường, xuống xe, bảo Điền trông xe còn Thịnh đi ra phía sau xe ô tô và gặp một người thanh niên không quen biết mua 200.000 đồng ma túy. Sau đó T trả tiền rồi nhận 01 gói ma túy đựng trong 01 túi nilon màu đen rồi đi ra chỗ Đ đợi. T ngồi lên sau xe mô tô, Đ lái được khoảng 10 mét thì tổ công tác Công an phường V thành phố B bắt giữ. Do sợ, T đã thả gói ma túy xuống đất ngay sát vị trí chân T đứng. Tổ công tác phát hiện, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, đã đánh giá đến tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 tuyên bố bị cáo Phùng Văn T (tức Phùng Sỹ T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt Phùng Văn T (tức Phùng Sỹ T) từ 14 - 16 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 329; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh B. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu hồi được, cùng các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng trọng lượng 0,1677 gam, là ma túy loại: Methamphetamin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho con người, cộng đồng và xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, tiếp tay cho những kẻ buôn bán ma túy, là mầm mống của nhiều căn bệnh thế kỷ cũng như các tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người lương thiện. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình .

Lẽ ra, ngoài hình phạt chính, cần phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nên xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, thu nhập nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh tại phiên tòa là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người đi cùng T quá trình điều tra Đ khai nhận: Khi nghe T nói đi cùng thì Điền hiểu là cùng T đi lấy quần áo, dụng cụ cho công nhân làm việc do T và Đ đã vài lần cùng nhau đi lấy đồ cho công nhân. Điền không biết T đi mua ma túy và T cũng khai nhận Thịnh không nói gì với Điền về việc đi mua ma túy về sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đề cập xử lý đối với Đ là phù hợp.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T chiều tối ngày 01/01/2018, Thịnh không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và T cũng không nhận dạng được người thanh niên này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B chưa điều tra làm rõ được, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn Yamaha Exciter màu đỏ đen, BKS 99E1- 388.70 do Thịnh sử dụng để đi mua ma túy, qua xác minh là xe của anh Trần Văn C sinh năm 1988, HKTT: Thôn M 1, xã C, huyện Q, tỉnh B. Khi cho mượn xe anh C không biết việc T mượn xe để đi mua ma túy nên ngày 12/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại chiếc xe trên cho anh C là phù hợp.

Về tang vật của vụ án: Khi bắt giữ Cảnh sát điều tra Công an thành phố B có thu giữ của bị cáo số ma túy đã được niêm phong gửi đi giám định, mẫu vật sau giám định được gửi lại cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự ; Điều 329, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án .

Tuyên bố bị cáo **Phùng Văn T (tức Phùng Sỹ T) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

Xử phạt: **Phùng Văn T(tức Phùng Sỹ T) 14 (mười bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam 01/01/2018. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 04/6/2018 để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì mẫu vật niêm phong còn lại sau giám định (theo đúng biên bản giao giữa Công an thành phố Bắc Ninh và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B;

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thảo

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sâm

Chu Thị Bốn

Nguyễn Thị Thu Thảo

